

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2022/HS-ST

Ngày 06 – 12 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thanh Lịch

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp

Ông Phương Văn Tư

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Vương Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1988 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Văn T, sinh năm 1964 và bà Phan Thị R, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2022 đến ngày 09/7/2022, tạm giam từ ngày 09/7/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Những người làm chứng:

- Hoàng Liên S, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Mông Thế V, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm S, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Phạm Văn N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2022, tổ công tác điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an xã Đ, huyện T,

tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tại xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã phát hiện và bắt quả tang Vương Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại lán bạt màu xanh, phía sau nhà Vương Văn T. Phát hiện và thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu GOLD LION trên chiếu trên giường ngủ của T bên trong bao thuốc lá có 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận là ma túy, loại heroine; 03 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; thu giữ trên người T số tiền 500.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có khối lượng 1,39 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 179/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”. Bị cáo nhất trí với kết quả cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và Kết luận giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Vương Văn T khai nhận bị cáo sử dụng ma túy, từ giữa tháng 6 năm 2022 cho đến ngày bị bắt quả tang bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Hoàng Liên S 02 lần, mỗi lần bán 200.000 đồng, lần cuối cùng bị cáo bán cho Sơn là ngày 29/06/2022.

Bán cho Mông Thế V 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, lần cuối bị cáo bán cho Vũ là ngày 29/06/2022.

Bán cho Phạm Văn N 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, lần cuối cùng bị cáo bán cho N là khoảng 11 giờ ngày 30/6/2022.

Ngoài ra bị cáo còn được bán cho nhiều người khác nhưng không biết họ tên, địa chỉ. Địa điểm mua bán ma túy ngay tại nhà của bị cáo, trước khi mua ma túy các đối tượng nghiện thường gọi điện thoại cho bị cáo trước. Nguồn gốc ma túy để bán bị cáo mua với một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ với số tiền 4.000.000 đồng, mục đích bị cáo mua về để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời, còn 02 gói chưa kịp bán thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ.

Bản Cáo trạng số: 131/CT-VKSTK ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Vương Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Vương Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 30/06/2022 tại xóm P – xã

Đ - huyện T - Cao Bằng”, mặt sau phong bì có chữ ký của Vương Văn T và chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng;

- 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “03 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Vương Văn T ngày 30/6/2022”, mặt sau phong bì có chữ ký của Vương Văn T và chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đ.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động bên trong 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Điện thoại di động tạm giữ đối với Vương Văn T, ngày 30/6/2022”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Trùng Khánh.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là sai nhưng do bản thân lệ thuộc vào chất ma túy nên đã vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Điều tra viên Công an huyện Trùng Khánh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra về những vấn đề liên quan đến nội dung vụ án. Kiểm sát viên và bị cáo không đề nghị hoãn phiên tòa. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt của người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:* Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các vật chứng vụ án đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng vụ án; Bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 30/06/2022 bị cáo Vương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 1,39 gam ma túy, loại heroine, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Bị cáo đã bán ma

túy cho 03 người, 06 lần thu lợi bất chính số tiền 1.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo ra trước Tòa án là có sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, được thực hiện với lỗi cố ý gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích kiếm lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của Bị cáo để giáo dục bị cáo sau này trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Vương Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 30/06/2022 tại xóm P – xã Đ - huyện T - Cao Bằng”, mặt sau phong bì có chữ ký của Vương Văn T và chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “03 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Vương Văn T ngày 30/6/2022”, mặt sau phong bì có chữ ký của Vương Văn T và chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đ là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Điện thoại di động tạm giữ đối với Vương Văn T, ngày 30/6/2022”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Trùng Khánh, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc với các đối tượng nghiện để mua bán trái phép chất ma túy, là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] *Các vấn đề khác:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo Vương Văn T đã bán ma túy 06 lần cho 03 người, số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 1.200.000 đồng, trừ đi số tiền 500.000 đồng đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, còn lại số tiền 700.000 đồng cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác minh được nhân thân, lai

lịch nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra cần tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định pháp luật khi có đủ căn cứ.

Về các đối tượng nghiện ma túy Hoàng Liên S, Mông Thế V, Phạm Văn N đã mua heroine với bị cáo để sử dụng, hành vi không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an huyện Trùng Khánh cần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với các đối tượng trên để đảm bảo phòng ngừa chung.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Vương Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 30/06/2022 tại xóm P – xã Đ - huyện T - Cao Bằng”, mặt sau phong bì có chữ ký của Vương Văn T và chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng;

- 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “03 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Vương Văn T ngày 30/6/2022”, mặt sau phong bì có chữ ký của Vương Văn T và chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đ;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động trong 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Điện thoại di động tạm giữ đối với Vương Văn T, ngày 30/6/2022”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia, đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Trùng Khánh;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

(Xác nhận toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022)

3. Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội 700.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ; THAHS;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Lịch